

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **52/2022/HSST**
Ngày 12 tháng 4 năm 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Long**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Hà** – Cán bộ nghỉ hưu.

2. Bà **Đinh Thị Huyền** - Ủy viên ban thường vụ quận Đoàn Ba Đình

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hằng**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/TL - HSST ngày 22 tháng 3 năm 2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 đối với:

- Bị cáo **Nguyễn Hồng M**, sinh năm 1987; Đăng ký hộ khẩu và nơi ở: Tổ 22 phường L, quận L, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1960; Họ và tên mẹ: Lê Thị Quỳnh N, sinh năm 1968. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Ngọc T (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2009. Nhân thân: 04 tiền sự đã hết thời; 01 tiền án đã được xóa án tích: năm 2015 Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xác M thi hành án đã nộp án phí ngày 05/01/2016, ra trại ngày 07 tháng 3 năm 2018. Bị cáo bị bắt quả tang vào ngày 15/12/2021. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 820B2/B19AB. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo **Phạm Văn H**, sinh năm 1992; Đăng ký hộ khẩu và nơi ở: Tổ 12 phường L, quận L, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Phạm Văn P, sinh năm 1970; Họ và tên mẹ: Giáp Thị M, sinh năm 1973; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Họ và tên vợ: Nguyễn H T, sinh năm 1993, có 01 con sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị bắt quả tang vào ngày 15/12/2021. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 819B2/20CD-B4. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo **Bàn Tú T**, sinh ngày 04 tháng 8 năm 2004; Đăng ký hộ khẩu: Xóm N, xã T, huyện M, tỉnh H; Nơi cư trú: Không cố định; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Văn T (đã chết); Họ và tên mẹ: Bàn Thị N (đã chết); Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: không có. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2021. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 804B2/M5. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Bàn Tú T: Bà **Lưu Thùy Linh** - Trợ giúp viên pháp lý, chi nhánh số 2 thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 00, ngày 14 tháng 12 năm 2021, T được một người bạn tên là Mai Anh (không biết tên tuổi, địa chỉ) liên lạc với T qua mạng xã hội Zalo, rủ T đến khách sạn A25, số 109 phố Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội để cùng sử dụng ma túy với khách. T đi taxi từ phố Trần Duy Hưng đến khách sạn A25 gặp một người đàn ông không quen biết có số điện thoại: 0983795571. Qua nói chuyện, người đàn ông đã hỏi mua của T 05 viên ma túy tổng hợp và 01 chỉ Ketamine với giá 7.500.000 đồng. T đồng ý và sử dụng ứng dụng Zalo gọi cho một người phụ nữ có nick “Tiên Cô” hỏi mua 05 viên ma túy tổng hợp và 01 chỉ Ketamine. Tiên Cô đồng ý bán cho T số ma túy trên với giá: 400.000 đồng/1 viên ma túy tổng hợp (keo), 01 chỉ Ketamin với giá: 3.500.000 đồng, tổng cộng: 5.500.000 đồng. T hẹn Tiên Cô đến 107 phố Trúc Bạch để giao ma túy. “Tiên Cô” hẹn T khi nào có người mang ma túy đến thì trả thêm 500.000 đồng tiền ship, tổng là 6.000.000 đồng. T đồng ý. Một lúc sau, “Tiên Cô” liên lạc lại với T nói “hôm nay lấy ma túy khó”. T đã liên lạc với người đàn ông hỏi mua ma túy, thì người đàn ông hứa sẽ cho T thêm tiền sau khi mua được ma túy. T đã thỏa thuận lại với “Tiên Cô” là mua số ma túy trên với giá tổng cộng 7.500.000 đồng “Tiên Cô” đồng ý.

Khoảng 01 giờ ngày 15 tháng 12 năm 2021, có đối tượng “Tiên Cô” gọi điện cho Phạm Văn H qua ứng dụng Zalo hỏi mua 05 viên ma túy tổng hợp và 01 chỉ Ketamine rồi bảo H đem đến số 107 phố Trúc Bạch, khi có người ra nhận thì bán với giá 7.500.000 đồng, rồi đưa tiền về cho Tiên (sau khi đã trừ tiền ma túy H mua), Tiên sẽ trả cho H 500.000 đồng tiền công. H đồng ý.

Khoảng 02 giờ 00 ngày 15 tháng 12 năm 2021, Nguyễn Hồng M đang ở khu vực phố Ngô Gia Tự, H đã gọi điện thoại cho M qua ứng dụng Facebook Messenger hỏi mua 05 viên ma túy tổng hợp và 01 chỉ Ketamine, M đồng ý bán cho H số ma túy trên với giá 3.700.000 đồng và hẹn H đến 242 phố Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận L để giao ma túy. Như vậy, trong số tiền 7.500.000 đồng, H phải trả cho M 3.700.000 đồng, H hưởng tiền công bán ma túy cho Tiên là 500.000 đồng, còn lại số tiền 3.300.000 đồng H đưa về cho Tiên.

Sau khi thỏa thuận với M xong, H gọi xe taxi đi đến 107 phố Trúc

Bạch. Đến nơi, H gọi điện thoại cho “Tiên Cô” rồi đứng chờ. Một lúc sau, T đi đến gặp H. H bảo T lên xe đi cùng H đến 242 phố Ngô Gia Tự, để mua ma túy. Đến nơi, H thấy M đang đứng chờ, H bảo T đưa tiền để mua ma túy nhưng do T không có tiền nên H bảo T đặt điện thoại lại, bán ma túy xong thì đem tiền quay lại chuộc điện thoại. T đã đưa cho H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng. H cầm điện thoại của T đưa cho M để mua ma túy và hẹn lát nữa quay lại lấy điện thoại. M đồng ý và đi ra trước cửa số 242 phố Ngô Gia Tự ngồi chờ H quay lại. M cầm điện thoại rồi đưa cho H 01 gói bọc băng dính màu đen bên trong có 01 túi nilong chứa Ketamine, 01 túi nilong chứa 03 viên ma túy tổng hợp màu xanh và 01 túi nilong chứa 02 viên ma túy tổng hợp màu xanh. H cầm gói ma túy rồi đưa cho T. T đã cắt gói ma túy vừa mua được vào túi áo khoác ngoài bên trái T đang mặc.

Sau đó, Phạm Văn H, Bàn Tú T quay lại Khách sạn A25, số 109 phố Trúc Bạch. Đến nơi T định xuống xe đem ma túy vào Khách sạn A25 109 phố Trúc Bạch để bán cho người đàn ông thì bị tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy công an quận Ba Đình, kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng.

Đến khoảng 04 giờ 00 cùng ngày, cơ quan công an đến kiểm tra tại số 242 phố Ngô Gia Tự và mời Nguyễn Hồng M về trụ sở để làm việc.

Ngoài lần bán ma túy trên, khoảng 20 giờ ngày 11/12/2021 Nguyễn Hồng M tự khai nhận, còn bán 02 viên ma túy tổng hợp và nửa chỉ Ketamine với giá 2.100.000 đồng cho H tại số 242 phố Ngô Gia Tự, hưởng lợi 900.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của T: 01 gói bọc băng dính màu đen, bên trong có: 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy Ketamine và 01 túi nilong chứa 02 viên nén màu xanh và 01 túi nilong chứa 03 viên nén màu xanh.

- Thu giữ của Phạm Văn H: 01 túi giả da màu đen nhãn hiệu COACH NEWYORK; Số tiền: 250.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, Imel: 352017070437478, số sim: 0964791386, đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sonny Experia, màu đen, Imel; 359906081990553, đã cũ (không có sim).

- Thu giữ của Nguyễn Hồng M: 01 điện thoại Iphone 7, màu đen, Imel: 353810088254367, số sim: 0358019463 đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8, màu hồng, Imel: 356717080170680, số sim: 0342933604, đã cũ.

Tại cơ quan điều tra Bàn Tú T, Phạm Văn H và Nguyễn Hồng M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của T, H, M phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

Đối với đối tượng nam mua ma túy của Bàn Tú T qua điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ tiếp tục xác M truy xét.

Đối với người phụ nữ có tên tài khoản Zalo “Tiên Cô” do chủ thuê bao

không phải là đối tượng sử dụng số điện thoại nên Cơ quan điều tra không xác M được người sử dụng tài khoản.

Tại Kết luận giám định số 8897/KLGD-PC09 ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận về đối tượng giám định: *“05 viên nén màu xanh bên trong 02 túi nilông đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 2,246 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 1,415 gam”*.

Cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Hồng M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; Truy tố các bị cáo Bàn Tú T, Phạm Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Hồng M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; Truy tố các bị cáo Bàn Tú T, Phạm Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đề nghị về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hồng M: Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 8 năm tù đến 9 năm tù.

Đề nghị về hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn H: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm tù đến 04 năm tù.

Đề nghị về hình phạt đối với bị cáo Bàn Tú T: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 26 tháng đến 32 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong có 2,246 gam ma túy loại MDMA, 1,415 gam là ma túy loại Ketamine đều đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và đối tượng Bàn Tú T;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 túi giả da màu đen nhãn hiệu COACH NEWYORK đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng có số IMEI: 352017070437478, có gắn 01 sim điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Experia màu đen có số EMEI: 359906081990553, không có gắn sim điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen có số IMEI: 353810088254367, có gắn

01 sim điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng có số IMEI: 356717080170680, có gắn 01 sim điện thoại đã qua sử dụng và số tiền: 250.000 đồng. Buộc bị cáo Phạm Hồng M phải truy nộp số tiền 900.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc phạm tội;

Người bào chữa cho bị cáo T - bà Linh Trợ giúp viên pháp lý: đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ. Sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt Bàn Tú T với mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố không có tranh luận, bào chữa gì. Nội dung lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để sớm chở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ tang vật, kết luận giám định, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 02 giờ 00 ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại 242 phố Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận L, thành phố Hà Nội, Nguyễn Hồng M đã có hành vi bán 05 viên ma túy MDMA có tổng khối lượng 2,246 gam và 1,415 gam ma túy loại Ketamine cho Phạm Văn H với giá 3.700.000 đồng. Sau đó, Phạm Văn H bán lại số ma túy trên cho Bàn Tú T với giá 7.500.000 đồng. Khi T mang số ma túy trên đến địa chỉ 109 phố Trúc Bạch, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình để bán cho một người đàn ông không quen biết thì bị Tổ công tác đội CSĐTTP về ma túy - Công an quận Ba Đình bắt quả tang cùng vật chứng.

Ngoài ra, khoảng 20 giờ ngày 11/12/2021 Nguyễn Hồng M còn bán 02 viên ma túy tổng hợp và nửa chỉ Ketamine với giá 2.100.000 đồng cho Phạm Văn H tại số 242 phố Ngô Gia Tự để H sử dụng. M được hưởng lợi số tiền 900.000 đồng.

Các bị cáo Nguyễn Hồng M, Phạm Văn H và Bàn Tú T, sinh ngày 04 tháng 8 năm 2004 đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm hình sự (tính đến ngày phạm tội 15/12/2021 bị cáo T đã 17 tuổi 04 tháng 11 ngày đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm). Hành vi các bị cáo Bàn Tú T, Phạm Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi bị cáo Nguyễn Hồng M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đều nhận thức rõ ma túy là mặt hàng Nhà nước ta nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, nhưng vì động cơ tư lợi các bị cáo vẫn mua về và bán lại cho các đối tượng khác để kiếm lời. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước mà nó còn góp phần làm gia tăng tệ nạn là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm và các dịch bệnh nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo Phạm Văn H, Bàn Tú T có hành vi bán 05 viên ma túy MDMA có tổng khối lượng 2,246 gam và 1,415 gam ma túy loại Ketamine, tính chất, mức độ phạm tội của hành vi phạm tội của các bị cáo H, T là rất nghiêm trọng. Ngoài khối lượng ma túy nói trên, ngày 11/12/2021 bị cáo Nguyễn Hồng M còn bán 02 viên ma túy tổng hợp và nửa chỉ Ketamine, tính chất, mức độ phạm tội của hành vi phạm tội của bị cáo M là rất nghiêm trọng bán 2 lần. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy, cần xử các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục các bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Hồng M nhân thân có 04 tiền sự đã hết thời, 01 tiền án đã được xóa án tích (năm 2015 Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử 42 tháng tù tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xác M thi hành án đã nộp án phí ngày 05.01.2016) thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo tự khai nhận bán ma túy cho H 02 lần lên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội tự thú” và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo Phạm Văn H nhân thân chưa có tiền án tiền sự; trong quá trình

điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông nội bị cáo có công với Nhà nước được tặng “Huân chương kháng chiến hạng nhất” là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo Bàn Tú T là người dưới 18 tuổi phạm tội nên áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Các bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: Tịch thu và tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong có 2,246 gam ma túy loại MDMA, 1,415 gam là ma túy loại Ketamine;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 túi giả da màu đen nhãn hiệu COACH NEWYORK đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng có số IMEI: 352017070437478, có gắn 01 sim điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Experia màu đen có số EMEI: 359906081990553, không có gắn sim điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen có số IMEI: 353810088254367, có gắn 01 sim điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng có số IMEI: 356717080170680, có gắn 01 sim điện thoại đã qua sử dụng và số tiền: 250.000 đồng. Buộc bị cáo Phạm Hồng M phải truy nộp số tiền 900.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc phạm tội;

[9] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng nam mua ma túy và đối tượng người phụ nữ có tên tài khoản Zalo “Tiên Cô” qua điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ tiếp tục xác M truy xét.

- Đề nghị của Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về Điều

luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như phân xử lý vật chứng phù hợp các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

- Người bào chữa cho bị cáo T - bà Linh Trợ giúp viên pháp lý bào chữa tại phiên tòa cho bị cáo đưa ra các tình tiết giảm nhẹ phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Bàn Tú T 26** (hai mươi sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn H 36** (ba mươi sáu) tháng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2021.

- Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hồng M 07** (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- **Xử lý vật chứng:** Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong có 2,246 gam ma túy loại MDMA, 1,415 gam là ma túy loại Ketamine đều đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và đối tượng Bàn Tú T;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

01 (một) túi giả da màu đen nhãn hiệu COACH NEWYORK đã cũ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng có số IMEI: 352017070437478, có gắn 01 sim điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sony Experia màu đen có số EMEI: 359906081990553, không có gắn sim điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu

Iphone 7 màu đen có số IMEI: 353810088254367, có gắn 01 sim điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng có số IMEI: 356717080170680, có gắn 01 sim điện thoại đã qua sử dụng theo Biên bản giao vật chứng số 86 ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội và số tiền: 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng theo Giấy nộp tiền ngày 28 tháng 3 năm 2022 vào tài khoản số 3949.106.1691 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Buộc bị cáo Phạm Hồng M phải truy nộp số tiền 900.000 (chín trăm nghìn) đồng do thu lợi bất chính từ việc phạm tội;

Kể từ ngày Cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án, nếu bị cáo không thi hành khoản nêu trên, thì hàng tháng bị cáo phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

- **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 12 tháng 4 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Các Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND xã Tân Thành, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình;
- UBND phường L, quận L, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Ngọc Long